

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 12 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.961.936	1.752.174	3.600	28.800
2	Pmax (MW)	2240,5	554,7	0,150	1,200
3	Pmin (MW)	1673,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 12/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	12-03-26	08h00	12-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tráng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	12-03-26	19h00	12-03-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tráng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	12-03-26	18h00	12-03-26	22h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	12-03-26	08h00	12-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	12-03-26	18h00	12-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	12-03-26	07h00	12-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	12-03-26	07h00	12-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Đồng tăng cường cọc tiếp địa	Tăng cường tiếp địa đường dây	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/39/5B/1 đến trụ 221/39/5B/15 Gò Mô Còi tuyến 476BC	Từ trụ 221/39/5B/1 đến trụ 221/39/5B/15 nhánh rẽ 12,7kV Gò Mô Còi tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 221/39/5B/1 đến trụ 221/39/5B/15 Gò Mô Còi tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/39/1 đến trụ 221/39/64 Bàu Nỏ tuyến 476BC	Từ trụ 221/39/1 đến trụ 221/39/64 nhánh rẽ 12,7kV Bàu Nỏ tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 221/39/1 đến trụ 221/39/64 Bàu Nỏ tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	12-03-26	08h00	12-03-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 63 Bưu cục Cầu Khởi tuyến 476HT	Trạm 25kVA trụ 63 Bưu cục Cầu Khởi tuyến 476HT	Thay TI ha áp định kỳ khách hàng: Viễn Thông Tây Ninh trạm 25kVA tại trụ 63 Bưu cục Cầu Khởi tuyến 476HT	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Bưu cục Cầu Khởi.	Cắt FCO trạm 25kVA tại trụ 63 Bưu cục Cầu Khởi tuyến 476HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	17	
4	12-03-26	10h00	12-03-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 118/40/1 Khách hàng Huỳnh Ngọc Lân tuyến 475TD	Trạm 25kVA trụ 118/40/1 Khách hàng Huỳnh Ngọc Lân tuyến 475TD	Thay TI ha áp định kỳ khách hàng: Chi nhánh 8 Công ty TNHH Thương mại Ngọc Lân trạm 25kVA tại trụ 118/40/1 Khách hàng Huỳnh Ngọc Lân tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Huỳnh Ngọc Lân.	Cắt FCO trạm 25kVA tại trụ 118/40/1 Khách hàng Huỳnh Ngọc Lân tuyến 475TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	17	
5	12-03-26	13h30	12-03-26	15h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA tại trụ 118/84/5/1 Tháp sáng thanh long Nguyễn Văn Tuấn tuyến 475TD	Trạm 25kVA tại trụ 118/84/5/1 Tháp sáng thanh long Nguyễn Văn Tuấn tuyến 475TD	Thay TI ha áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Tuấn trạm 25kVA tại trụ 118/84/5/1 Tháp sáng thanh long Nguyễn Văn Tuấn tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tháp sáng thanh long Nguyễn Văn Tuấn.	Cắt FCO trạm 25kVA tại trụ 118/84/5/1 Tháp sáng thanh long Nguyễn Văn Tuấn tuyến 475TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	17	

6	12-03-26	15h00	12-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 48B/112/1 Nguyễn Thanh Giang tuyến 476HT	Trạm 15kVA trụ 48B/112/1 Nguyễn Thanh Giang tuyến 476HT	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Thanh Giang trạm 15kVA tại trụ 48B/112/1 Nguyễn Thanh Giang tuyến 476HT	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nguyễn Thanh Giang.	Cắt FCO trạm 15kVA tại trụ 48B/112/1 Nguyễn Thanh Giang tuyến 476HT	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	22
7	12-03-26	07h30	12-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 29 đến trụ 168 tuyến 480TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 29 đến trụ 168 tuyến 480TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 29 đến trụ 168 tuyến 480TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	12-03-26	07h30	12-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 28/1 đến trụ 28/20 Bến Mương tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 28/1 đến trụ 28/20, từ trụ 28/4B đến trụ 28/6C đến trụ 28/6C/4, từ trụ 28/12 đến trụ 28/12/10, từ trụ 28/13 đến trụ 28/13/9 tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 28/1 đến trụ 28/20, từ trụ 28/4B đến trụ 28/6C đến trụ 28/6C/4, từ trụ 28/12 đến trụ 28/12/10, từ trụ 28/13 đến trụ 28/13/9 tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	12-03-26	07h30	12-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 34 đến trụ 34/9 Bến Đình tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 34 đến trụ 34/9 Bến Đình tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 34 đến trụ 34/9 Bến Đình tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	12-03-26	07h30	12-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 37 đến trụ 37/10/12 Bến Đình tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 37 đến trụ 37/10/12 Bến Đình tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 37 đến trụ 37/10/12 Bến Đình tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	12-03-26	07h30	12-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 39 đến trụ 39/8 Trà Võ tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 39 đến trụ 39/8 Trà Võ tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 39 đến trụ 39/8 Trà Võ tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	12-03-26	07h30	12-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	12-03-26	07h30	12-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
14	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 20C/11P Ngô Quyền tuyến 474TN	Trụ 20C/11P Ngô Quyền tuyến 474TN	Đào lỗ, dựng trụ đổ bê tông, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 20C/11P Ngô Quyền tuyến 474TN	Chiết tính số 07/CT-ĐHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

15	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 49/3 Tôn Đức Thắng tuyến 477LH đến trụ 48/3P/6T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Từ trụ 49/3 Tôn Đức Thắng tuyến 477LH đến trụ 48/3P/6T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Phát quang, sửa trụ nghiêng, căng dây chùng từ trụ 49/3 Tôn Đức Thắng tuyến 477LH đến trụ 48/3P/6T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Xử lý khiếm khuyết lưới điện hạ áp	7	Khu phố 2 phường Long Hoa	Cắt CB trạm 250kVA Canh Nam D trụ 49 Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	245	2,0973	0,0044	0,1091	0,0002	0,131	1,047	
16	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
17	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh; đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/97/16B đến trụ 128/97/16B/15, từ trụ 128/97/29/3 đến trụ 128/97/29/3/9 tuyến 477SD	Từ trụ 128/97/16B đến trụ 128/97/16B/15, từ trụ 128/97/29/3 đến trụ 128/97/29/3/9 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/97/16B đến trụ 128/97/16B/15, từ trụ 128/97/29/3 đến trụ 128/97/29/3/9 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/33 tuyến 477SD	Từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/33 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/33 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x25kVA trụ 35B/56B/6A Công ty TNHH MTV VIMEDIMEX TN tuyến 474TB	Trạm 3x25kVA trụ 35B/56B/6A Công ty TNHH MTV VIMEDIMEX TN tuyến 474TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH MTV VIMEDIMEX TN	Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 35B/56B/6A Công ty TNHH MTV VIMEDIMEX TN tuyến 474TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652	
21	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x10kVA trụ 76/50 XX An Phú tuyến 475TB	Trạm 3x10kVA trụ 76/50 XX An Phú tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	XX An Phú	Cắt CB và 3FCO trạm 3x10kVA trụ 76/50 XX An Phú tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326	

22	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 38B Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trảng Bàng tuyến 471TB	Trạm 3x15kVA trụ 38B Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trảng Bàng tuyến 471TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trảng Bàng	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 38B Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trảng Bàng tuyến 471TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326	
23	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 21/10 Nguyễn Thị Lan Chi tuyến 475TB	Trụ 21/10 Nguyễn Thị Lan Chi tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	1	Khách hàng Nguyễn Thị Lan Chi	Cắt CB 3 pha trụ 21/10 Nguyễn Thị Lan Chi tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326	
24	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 24/3/5 thuộc trạm 250kVA trụ 24/3 Gia Long T.24/3 tuyến 475TB	Trụ 24/3/5 tuyến 475TB	Di dời trụ hạ áp 24/3/5 tuyến 475TB	Chiết tính	6	Khu phố Lộc An phường Trảng Bàng	Cắt CB trạm 250kVA trụ 24/3 Gia Long T.24/3 tuyến 475TB	109	0,9828	0,0018	0,0546	0,0001	0,217	1.955	
25	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 25C/80/3B thuộc trạm 50kVA trụ 25C/80/3 Lộc Thành T80/3T tuyến 478TB	Trụ 25C/80/3B tuyến 478TB	Di dời trụ hạ áp 25C/80/3B tuyến 478TB	Chiết tính	3	Khu phố Lộc Thành phường An Tịnh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 25C/80/3 Lộc Thành T80/3T tuyến 478TB	30	0,2705	0,0005	0,0150	0,0000	0,036	326	
26	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 25C/47B/8/1 thuộc trạm 250kVA trụ 25C/47B/10 Tịnh Phong T.47B/10 tuyến 478TB	Trụ 25C/47B/8/1 tuyến 478TB	Di dời trụ hạ áp 25C/47B/8/1 tuyến 478TB	Chiết tính	6	Khu phố Tịnh Phong phường An Tịnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 25C/47B/10 Tịnh Phong T.47B/10 tuyến 478TB	89	0,8025	0,0015	0,0446	0,0001	0,217	1.955	
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

#### V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
	Không có																				
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	12-03-26	07h30	12-03-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 137/18 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH và REC trụ 137/18 Hiệp Hòa tuyến 472SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 472SD đến trụ 137/18 Hiệp Hòa	Chuyển điện	56	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH - Cắt REC trụ 137/18 Hiệp Hòa tuyến 472SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	12-03-26	11h00	12-03-26	11h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 137/18 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH và REC trụ 137/18 Hiệp Hòa tuyến 472SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 472SD cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp	Chuyển điện	0	Không mất điện	- Đóng REC trụ 137/18 Hiệp Hòa tuyến 472SD - Cắt LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	12-03-26	08h00	12-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 169/62/10B đến trụ 11 Trảng Cò T.62 tuyến 473TB	Từ trụ 169/62/10B đến trụ 11 Trảng Cò T.62 tuyến 473TB	Dung trụ trồng xen, di dời trụ trung áp và phụ kiện	Sửa chữa thường xuyên	15	Áp Trảng Cò xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 169/62/1 Trảng Cò T.62 tuyến 473TB	242	2,1858	0,0040	0,1212	0,0002	0,181	1.629	
<b>C. HOTLINE</b>																					

1	12-03-26	08h00	12-03-26	11h00	ĐL Hòa Thành	Xí nghiệp Dịch vụ ĐL Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 137/18 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 159 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Tháo MBA, tháo vật tư phụ kiện trụ 159 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Tháo máy biến áp không đảm bảo vận hành	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC tuyến 477LH trạm 110kV Long Hoa. - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 97B/5C Ngõ Quyền tuyến 477LH.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
2	12-03-26	13h30	12-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Xí nghiệp Dịch vụ ĐL Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 56B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trụ 44B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Kiểm lại dây trung áp trụ 44B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Xử lý khiếm khuyết lưới trung áp	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC tuyến 471LH trạm 110kV Long Hoa. - Khóa chế độ tự đóng lại REC Trĩ Giác Cung trụ 56B tuyến 471LH.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**